VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

QUỐC HỘI

QUỐC HỘI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 112/2024/QH15

NGHỊ QUYẾT
Về việc sử dụng dự phòng chung, dự phòng nguồn ngân sách trung ương của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 72/2020/QH14 và Luật số 03/2022/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 93/2023/QH15 ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về phân bổ vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; phân bổ, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023 của các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022; phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên của ngân sách trung ương năm 2022;

Sau khi xem xét Tờ trình số 10/TTr-CP và Báo cáo số 02/BC-CP ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ; Báo cáo thẩm tra số 1788/BC-UBTCNS15 ngày 13 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 733/BC-UBTVQH15 ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ý kiến đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sử dụng dự phòng chung nguồn ngân sách trung ương của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025

Cho phép sử dụng 63.725 tỷ đồng dự phòng chung nguồn ngân sách trung ương của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022. Cụ thể như sau:

1. Phân bổ 33.156,987 tỷ đồng cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương chi tiết theo từng ngành, lĩnh vực để thực hiện nhiệm vụ, dự án đủ thủ tục đầu tư đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5, Quốc hội khóa XV. Giao Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo rà soát, giao kế hoạch vốn cho các nhiệm vụ, dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này)

2. Đối với số vốn còn lại 30.568,013 tỷ đồng dự kiến bố trí cho các dự án đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5, Quốc hội khóa XV nhưng chưa đủ thủ tục đầu tư theo quy định: Giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư theo thẩm quyền, báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương khi đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật; trường hợp cấp bách, giữa 02 kỳ họp Quốc hội, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định phân bổ và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Đối với 04 dự án: (1) Trung tâm dữ liệu quốc gia, (2) Trang bị trang phục chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ mới cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy, (3) Đầu tư trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng Ngoại tuyến giai đoạn 2021 - 2025 và (4) Đầu tư trang bị cho Công an phường, cho phép cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án căn cứ nguồn vốn và số vốn

dự kiến cho dự án từ dự phòng chung nguồn ngân sách trung ương của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022 và số vốn còn thiếu so với dự kiến tổng mức đầu tư từ các nguồn vốn hợp pháp khác. Giao Chính phủ bảo đảm nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để ưu tiên bố trí đủ số vốn còn thiếu so với dự kiến tổng mức đầu tư của các dự án theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với các dự án quan trọng quốc gia, Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

Điều 2. Sử dụng dự phòng của Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025

1. Sử dụng 2.526,16 tỷ đồng dự phòng của Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 trong tổng số vốn 37.303,015 tỷ đồng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết số 93/2023/QH15 để bổ sung cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện Dự án cấp điện từ lưới điện quốc gia cho huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Giao Thủ tướng Chính phủ quyết định giao Tập đoàn Điện lực Việt Nam là cơ quan quyết định đầu tư thực hiện Dự án cấp điện từ lưới điện quốc gia cho huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam để thực hiện dự án.

3. Chính phủ chịu trách nhiệm và cam kết về việc lựa chọn phương án cấp điện từ lưới điện quốc gia báo cáo Quốc hội là phương án tối ưu để bảo đảm tính hiệu quả, tiết kiệm, giá thành và chi phí hợp lý, đảm bảo đúng quy định về đánh giá tác động môi trường và đồng bộ với quy hoạch; chỉ đạo thực hiện bàn giao, bổ sung vốn, tài sản sau khi dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật.

Bộ Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với dự án, chịu trách nhiệm thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án và các báo cáo, nội dung liên quan đến dự án theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan; thực hiện kiểm tra, giám sát, thanh tra bảo đảm không để xảy ra việc trục lợi chính sách, lợi ích nhóm, thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

Điều 3. Giao dự toán, kế hoạch vốn hằng năm

Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương khẩn trương, hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án, bảo đảm đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn hằng năm theo quy định tại Điều 53 của Luật Đầu tư công, báo cáo Quốc hội phân bổ kế hoạch năm 2024, năm 2025 từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022 (63.725 tỷ đồng) cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương để thực hiện nhiệm vụ, dự án được giao tại Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này; trường hợp cấp bách, giữa 02 kỳ họp Quốc hội, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương, theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Tài chính, Ngân sách, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, Kiểm toán nhà nước, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát, kiểm toán việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ 5 thông qua ngày 18 tháng 01 năm 2024./.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Vương Đình Huệ

PHỤ LỤC
PHÂN BỔ DỰ PHÒNG CHUNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CỦA KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 TƯƠNG ỨNG VỚI NGUỒN TĂNG THU NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2022 CHO CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 112/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội)

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Bộ, cơ quan trung ương và địa phương	Phân bổ dự phòng chung nguồn NSTW của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tương ứng với nguồn tăng thu NSTW năm 2022						Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:					
			Quốc phòng	An ninh và trật tự, an toàn xã hội	Các hoạt động kinh tế			
					Tổng số	Trong đó:		
						Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội	Giao thông	
	Tổng số	**33.156,987**	**1.500,000**	**910,000**	**30.746,987**	**2.485,228**	**28.261,759**	
1	Văn phòng Trung ương Đảng	995,228			995,228	995,228		
2	Bộ Quốc phòng	1.500,000	1.500,000					
3	Bộ Công an	910,000		910,000				
4	Bộ Tài chính	1.490,000			1.490,000	1.490,000		
5	Bộ Giao thông vận tải	5.696,759			5.696,759		5.696,759	

STT	Bộ, cơ quan trung ương và địa phương	Phân bổ dự phòng chung nguồn NSTW của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tương ứng với nguồn tăng thu NSTW năm 2022						Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:					
			Quốc phòng	An ninh và trật tự, an toàn xã hội	Các hoạt động kinh tế			
					Tổng số	Trong đó:		
						Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội	Giao thông	
6	Tuyên Quang	1.220,000			1.220,000		1.220,000	
7	Lạng Sơn	1.000,000			1.000,000		1.000,000	
8	Hải Dương	1.000,000			1.000,000		1.000,000	
9	Thái Bình	6.200,000			6.200,000		6.200,000	
10	Quảng Trị	600,000			600,000		600,000	
11	Thừa Thiên Huế	700,000			700,000		700,000	
12	Quảng Ngãi	800,000			800,000		800,000	
13	Bình Định	800,000			800,000		800,000	
14	Phú Yên	800,000			800,000		800,000	
15	Khánh Hòa	600,000			600,000		600,000	
16	Bình Dương	4.000,000			4.000,000		4.000,000	
17	Tiền Giang	1.610,000			1.610,000		1.610,000	
18	Thành phố Cần Thơ	3.235,000			3.235,000		3.235,000	